

CHƯƠNG I. NHÀ Ở

I MỤC TIÊU CHUNG CỦA CHƯƠNG

- Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở.
- Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam.
- Kể được tên một số vật liệu phổ biến và mô tả một số bước chính trong xây dựng nhà ở.
- Mô tả được những đặc điểm cơ bản của ngôi nhà thông minh.
- Đề xuất những ý tưởng để cải tạo để ngôi nhà của mình trở thành ngôi nhà thông minh.

II NỘI DUNG VÀ Ý NGHĨA

Chương I. Nhà ở được cấu trúc thành ba bài học gồm:

Bài 1: Khái quát về nhà ở.

Bài 2: Xây dựng nhà ở.

Bài 3: Ngôi nhà thông minh.

Mỗi bài được xây dựng với nội dung tương đương 2 tiết học.

Nhà ở là một sản phẩm công nghệ đặc biệt, làm thế nào để sử dụng “sản phẩm công nghệ” đặc biệt này một cách hiệu quả nhất? Mặc dù nhà ở rất gắn gũi với HS nhưng có thể có những câu hỏi được đặt ra từ chính những trải nghiệm và quan sát của bản thân các em: Nhà ở có vai trò như thế nào với những thành viên trong gia đình? Cách phân chia không gian nhà ở, kiến trúc nhà ở có ý nghĩa như thế nào với đời sống con người? Nhà mình đã được xây dựng như thế nào? Tại sao nhà mình lại được xây dựng ở đây? Nhà ở hiện tại và tương lai phát triển như thế nào? Mình mong ước một ngôi nhà như thế nào? Trả lời được những câu hỏi trên sẽ giúp cho HS yêu quý ngôi nhà mình hơn, trân trọng những giá trị về vật chất và tinh thần của ngôi nhà đem lại. HS có khả năng đưa ra những trao đổi với gia đình về những thay đổi cho ngôi nhà trong điều kiện cho phép nhưng lại giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của bản thân và gia đình, góp phần bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng.

III NHỮNG MÔN HỌC CÓ LIÊN QUAN

Từ lớp 1, HS đã được học về ngôi nhà của em trong môn Tự nhiên và Xã hội, ở đó các em đã biết được một số kiểu nhà ở Việt Nam, có những hiểu biết cơ bản về ngôi nhà của mình, vì vậy GV cần khai thác yếu tố này để có sự tiếp nối kiến thức, tránh tình huống học lại kiến thức cũ. GV cũng có thể khai thác những câu chuyện lịch sử (sử dụng phương pháp tiếp cận lịch sử) liên quan đến những nội dung học tập như một bối cảnh, lí do, một sự dẫn dắt vào những nội dung học tập mới.

IV MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN QUAN TÂM

1. Đặc điểm tâm lí học sinh lớp 6

Ở giai đoạn này, HS có sự thay đổi lớn về thể chất và sinh lí. Về thể chất, đây là thời kì phát triển nhanh về tầm vóc, xương tay, chân dài ra nhưng xương ngón tay, ngón chân lại phát triển chậm. Điều này làm cho hoạt động của HS trở nên lỏng lẻo, vụng về. Hiểu được điều này, trong các hoạt động thực hành vật chất GV không nên quá khắt khe khi đánh giá các thao tác tinh của HS. Về hệ cơ chứa nhiều nước, chưa phát triển hết nên các em chóng mệt và không có khả năng làm việc cường độ cao, vì vậy các hoạt động học tập và thực hành cần được thiết kế nhẹ nhàng, với thời lượng hợp lí.

Cũng ở giai đoạn này, đời sống xã hội mở rộng, HS dần thoát khỏi xu hướng lấy bản thân làm trung tâm, quan tâm nhiều hơn đến những thứ xung quanh mình. Nắm bắt được điều này GV có thể lồng ghép những yếu tố xã hội có liên quan đến nội dung học tập sẽ giúp HS hứng thú hơn.

2. Kinh nghiệm thực tiễn của học sinh với nội dung học tập

Nhà ở là kiến thức khá gần gũi với HS, HS có nhiều hiểu biết thực tiễn về nội dung này. Mỗi hiểu biết của HS là một thực tiễn rất đa dạng và sinh động, vì vậy GV nên khai thác đặc điểm này để bài học gần gũi với thực tiễn hơn. GV hoàn toàn có thể lấy kinh nghiệm của HS liên quan đến nội dung học tập làm xuất phát điểm cho các hoạt động nhận thức.

3. Những nội dung mở rộng, bổ sung

Để dạy tốt về chủ đề này, GV cần trang bị cho mình những hiểu biết sâu hơn về nhà ở như: Lịch sử ra đời của nhà ở; đặc điểm kiến trúc nhà ở Việt Nam theo vùng miền và theo dân tộc; công nghệ xây dựng nhà ở trong tương lai; xu hướng thiết kế nhà thông minh.